

Kính gửi: UBND các huyện, thành phố Đà Lạt và Bảo Lộc.

Theo báo cáo của Cục Trồng trọt tại Hội nghị tổng kết vụ Hè thu, Mùa năm 2019 và triển khai kế hoạch vụ Đông Xuân năm 2019 - 2020 các tỉnh Nam Trung Bộ và Tây nguyên do Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn tổ chức ngày 13/11/2019, dự báo: Hiện tượng ENSO sẽ có xu hướng duy trì trạng thái trung gian trong những tháng tiếp theo của năm 2019 và đầu năm 2020, tổng lượng mưa ở khu vực Trung Bộ và Tây Nguyên trong những tháng cuối năm ở mức thấp hơn đến xấp xỉ trung bình nhiều năm, dự báo vụ Đông Xuân 2019 - 2020 khả năng xảy ra nắng hạn đối với các tỉnh Duyên hải Nam Trung bộ và Tây Nguyên ảnh hưởng đến sản xuất trên toàn khu vực, trong đó có tỉnh Lâm Đồng.

Do đó, để đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất vụ Đông Xuân 2019 - 2020, Sở Nông nghiệp và PTNT đề nghị UBND các huyện, thành phố phối hợp chỉ đạo sản xuất như sau:

1. Đối với sản xuất lúa:

a) Thời vụ: Đánh giá mùa vụ sản xuất và thời gian cụ thể ảnh hưởng của hạn, cân đối nguồn nước và khả năng khai thác các nguồn tưới bổ sung để có các giải pháp tập trung chỉ đạo:

- Vùng an toàn nguồn nước cho sản xuất: Tập trung canh tác đúng lịch thời vụ, tăng cường thâm canh.

- Vùng có nguy cơ hạn hán, không đủ lượng nước cho sản xuất: Cần tập trung bố trí chuyển từ cơ cấu sản xuất 3 vụ sang 2 vụ, hoặc bố trí lại thời vụ sản xuất phù hợp để né tránh hạn và áp dụng kỹ thuật canh tác để hạn chế tác động của hạn hán đến sản xuất lúa.

- Đẩy mạnh chuyển đổi những vùng thiếu nước sang cây trồng cạn ngắn ngày để tăng hiệu quả sản xuất và tiết kiệm tưới.

- Vùng không có khả năng tưới tiêu chuyển đổi mùa vụ hoặc dừng sản xuất để tránh thiệt hại do hạn hán.

- Khung thời vụ khuyến cáo: Chỉ đạo nông dân gieo sạ tập trung, đồng loạt, không để trên cùng một cánh đồng có nhiều trà lúa đan xen nhau nhằm thực

hiện có hiệu quả việc “né rầy”. Định hướng khung thời vụ xuống giống lúa Đông Xuân 2019 -2020 như sau:

+ Vụ Đông Xuân sớm (vùng sản xuất 3 vụ/năm): xuống giống từ ngày 20/11 đến 10/12/2019 và thu hoạch trước 25/3/2020; tập trung ở những diện tích chủ động sử dụng nguồn nước từ các công trình thủy lợi, hồ chứa... hoặc phụ thuộc vào nước trời như huyện Cát Tiên, Đạ Tẻh.

+ Vụ Đông Xuân chính vụ (vùng sản xuất 02 vụ/năm): xuống giống từ 15/12/2019 đến 20/01/2020, thu hoạch trước 30/4/2020; tập trung tại các huyện Di Linh, Đức Trọng, Đơn Dương, Lâm Hà, Đam Rông và một số diện tích không chủ động về nước tưới tại các huyện Đạ Tẻh, Đạ Huoai.

+ Vụ Đông Xuân muộn: xuống giống từ 20/01/2019-10/02/2020, thu hoạch trước 20/5/2020; tập trung tại huyện Đam Rông, Lâm Hà.

b) Cơ cấu giống:

- Đẩy mạnh sử dụng cấp giống xác nhận, giống ngắn ngày có năng suất, chất lượng khá, cứng cây, chống đổ ngã, chống chịu khô hạn tốt.

- Vùng có nguy cơ thiếu nước bố trí giống có thời gian sinh trưởng ngắn.

- Căn cứ tình hình từng địa phương cần khuyến cáo cơ cấu giống lúa cho phù hợp.

- Cơ cấu giống lúa khuyến cáo:

+ *Giống chủ lực*: HT1, VND95-20, ML48, OM4900, OM6162, OM5451, IR64, TH3-3, Nhị ưu 838,...

+ *Giống bổ sung*: ML49, ĐV108, DT45, OM 3536, OM 6976.

c) Áp dụng kỹ thuật canh tác tiên tiến tăng cường tính chống chịu cho cây lúa, tiết kiệm nước tưới:

Bên cạnh yêu tố thời vụ và cơ cấu giống cần tập trung chỉ đạo gói kỹ thuật “1 phải, 5 giảm” đồng bộ.

- Tăng cường bón lót phân hữu cơ. Sử dụng các dạng phân ure chậm tan để chống thất thoát đạm.

- Sử dụng hạt giống xác nhận, hạt lai F1 đối với lúa lai.

- Gieo sạ thưa hợp lý:

+ Lúa thuần gieo từ 80- 100 kg/ha,

+ Lúa lai từ 40-50 kg/ha.

- Tranh thủ nguồn nước tưới đủ cho 3 lần bón phân và thời kỳ trổ bông.

2. Đối với cây màu và cây công nghiệp ngắn ngày:

- Bố trí cơ cấu cây trồng hợp lý, có lợi thế cạnh tranh trên từng vùng sinh thái: Tùy theo điều kiện đất đai, điều kiện nước tưới, tình hình thị trường và tập

quán canh tác để bố trí cây trồng hợp lý; tập trung sản xuất cây rau màu ngắn ngày tận dụng nguồn nước đầu vụ.

- Sử dụng giống phù hợp với thị trường, có tính chống chịu và đầu tư thâm canh hợp lý có năng suất và hiệu quả cao: Trên cơ sở điều kiện đất đai của từng địa phương, định hướng tiêu thụ theo nhu cầu thị trường, chọn giống phù hợp và hướng dẫn quy trình thâm canh để tăng năng suất, sản phẩm đạt chất lượng cao để tiêu thụ với giá bán cao.

- Tăng cường liên kết với các đơn vị thu mua, chế biến để có kế hoạch chủ động sản xuất các loại cây trồng có lợi thế của địa phương, giá trị cao (đặc biệt là các sản phẩm rau, hoa,...) để tập trung sản xuất phục vụ dịp tết Nguyên Đán 2020.

3. Đối với cây công nghiệp dài ngày và cây ăn quả:

a) Tăng cường công tác chỉ đạo sản xuất:

- Các địa phương cần tăng cường rà soát tình hình sản xuất các đối tượng cây công nghiệp, cây ăn quả trên địa bàn; tập trung thu hái, phơi, sấy cà phê đúng yêu cầu kỹ thuật nhằm giảm tổn thất sau thu hoạch, nâng cao chất lượng sản phẩm. Xác định các đối tượng cây ăn quả chủ lực, có lợi thế phát triển, phù hợp với đất đai, điều kiện sinh thái, trên cơ sở đó rà soát, xây dựng kế hoạch phát triển phù hợp, bền vững gắn với liên kết, chế biến tiêu thụ sản phẩm; không phát triển các đối tượng cây trồng chưa qua khảo nghiệm đánh giá sự thích nghi và hiệu quả kinh tế.

- Rà soát, đánh giá các mô hình trồng xen cây ăn quả như bơ, sầu riêng, mắc ca,... trong vườn cây công nghiệp để xây dựng vùng sản xuất phù hợp, xây dựng các giải pháp phát triển bền vững; thực hiện trồng xen cây ăn quả trong vườn cà phê đảm bảo quy trình theo hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Văn bản số 2039/SNN-TTBVTV ngày 18/11/2019.

- Rà soát tình hình tái canh, ghép cải tạo trên cây cà phê, có số diện tích cụ thể đến từng xã về nhu cầu cần tái canh, ghép cải tạo; xây dựng kế hoạch và triển khai tái canh, ghép cải tạo năm 2020 sát với tình hình thực tế để lồng ghép thực hiện các nguồn vốn hỗ trợ hiệu quả.

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tăng cường công tác dự tính, dự báo sâu bệnh hại trên các đối tượng cây công nghiệp, cây ăn quả (chè, cà phê, điều, hồ tiêu, cao su, cây ăn quả, dâu tằm,...) để kịp thời có biện pháp phòng chống dịch (đặc biệt là đối tượng bọ xít muỗi gây hại trên cây điều, cà phê); thông tin dự tính dự báo, dự tính cần được cập nhật thường xuyên và có hướng dẫn kịp thời biện pháp phòng trừ tới người sản xuất ngay từ ban đầu.

- Hướng dẫn nông dân chủ động kiểm tra vườn thường xuyên, phát hiện sâu bệnh kịp thời và có biện pháp phòng trừ thích hợp. Tăng cường vệ sinh đồng ruộng, thu gom tàn dư thực vật, cắt tỉa những cành khô, cành bị sâu bệnh, làm cho vườn cây thông thoáng, tạo điều kiện tốt cho cây sinh trưởng phát triển, hạn chế sâu bệnh hại.

b) Tăng cường đầu tư, chăm sóc:

- Tăng cường đầu tư chăm sóc bón phân hữu cơ, bón phân vô cơ tuân thủ nguyên tắc 4 đúng, phát hiện và phòng trừ sâu bệnh kịp thời, tạo điều kiện cho cây sinh trưởng phát triển tốt, tăng khả năng đậu quả và nâng cao năng suất các đối tượng cây công nghiệp, cây ăn quả.

- Tăng cường đầu tư, áp dụng các kỹ thuật canh tác tiên bộ vào sản xuất, tưới nước tiết kiệm (tưới nhỏ giọt, tưới phun mưa,...).

4. Nước tưới phục vụ sản xuất vụ Đông Xuân:

Hiện nay, đang thời kỳ cuối mùa mưa, nguồn nước trong các công trình hồ chứa trên địa bàn trung bình đạt trên 90% dung tích thiết kế, hiện phần lớn các hồ vừa và nhỏ đã đầy nước (riêng một số hồ chứa trên địa bàn huyện Đơn Dương chưa tích đủ nước). Tuy nhiên, trên địa bàn tỉnh diện tích cây trồng ngoài khu vực tưới của các công trình thủy lợi khá lớn (gần 40% diện tích đất sản xuất nông nghiệp). Vì vậy, luôn tiềm ẩn khả năng xảy ra hạn hán nếu vụ Đông Xuân 2019 - 2020 thời tiết có diễn biến bất lợi như nắng nóng kéo dài kèm theo thời tiết không mưa, do đó tập trung một số giải pháp để đảm bảo đủ nước tưới phục vụ sản xuất như sau:

- Đẩy nhanh tiến độ, thi công dứt điểm các công trình thủy lợi, công trình nước sinh hoạt do các địa phương, đơn vị làm chủ đầu tư để đưa vào khai thác, sử dụng, tăng nguồn cung cấp nước cho sản xuất và sinh hoạt.

- Chủ động thực hiện công tác duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa các công trình thủy lợi thuộc trách nhiệm quản lý; tăng cường tích nước, khơi thông dòng chảy, nạo vét hệ thống kênh mương đảm bảo không để rò rỉ, thất thoát nước; có kế hoạch vận hành cụ thể đối với từng công trình thủy lợi để nâng cao hiệu suất sử dụng nước.

- Thông báo cụ thể lịch thời vụ, lịch cung cấp nước cho từng khu vực để người dân biết, sử dụng hiệu quả; chuyển đổi sang canh tác cây trồng khác đối với những diện tích dự kiến không đủ nước tưới trong mùa khô.

- Trong trường hợp xảy ra hạn hán, ưu tiên nguồn nước cung cấp phục vụ sinh hoạt, chăn nuôi; thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động người dân trong việc sử dụng tiết kiệm các nguồn nước phục vụ sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng.

- Chuẩn bị đầy đủ phương tiện, vật tư, máy móc, hệ thống máy bơm để chủ động bơm nước từ sông, suối, hồ chứa phục vụ công tác chống hạn, nhất là các diện tích trồng cây công nghiệp cần nước tưới trên địa bàn.

- Phối hợp với chặt chẽ với các đơn vị thuộc Sở (Chi cục Thủy Lợi, Trung tâm quản lý đầu tư và khai thác công trình thủy lợi) trong việc điều tiết có hiệu quả nước tưới tại các công trình thủy lợi do Trung tâm quản lý đầu tư khai thác công trình thủy lợi quản lý trên địa bàn; tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án hỗ trợ phát triển hệ thống ao, hồ nhỏ phục vụ chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh Lâm Đồng đến năm 2020 (theo Quyết định số 1758/QĐ-UBND ngày

18/8/2015 của UBND tỉnh) để huy động các nguồn lực, phát triển hệ thống ao, hồ nhỏ trên địa bàn phục vụ sản xuất.

Sở Nông nghiệp và PTNT kính đề nghị UBND các huyện, thành phố Đà Lạt và Bảo Lộc quan tâm phối hợp triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (B/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Chi cục Thủy lợi;
- Trung tâm QLĐT&KT Thủy lợi;
- Phòng NN&PTNT, Phòng KT các huyện/tp;
- Trung tâm nông nghiệp các huyện/tp.
- Lưu VT, TTBVTV.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Châu